

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Ung bướu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua bóng phát tia X sử dụng cho hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính 16 dãy đầu thu” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Ông Thế Huy.
 - Chức vụ: Trưởng phòng Vật tư – TBYT.
 - Điện thoại: 0868 389 555.
 - Email: thehuyyen@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – TBYT bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang, đường Thân Nhân Trung, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 12 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h00p ngày 26 tháng 7 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục linh kiện sử dụng cho trang thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	đơn vị tính
1	Bóng phát tia X sử dụng cho hệ thống máy chụp cắt	1.Yêu cầu chung - Năm sản xuất: 2023 trở về sau - Model : CTR 1735	Chiếc	01

	lớp vi tính 16 dãy đầu thu. - Model/ Ký mã hiệu: Access CT 16 - Hãng sản xuất: Philips/Đức - Nước sản xuất: Đức	- Hàng hóa: Mới 100% - Yêu cầu về bảo hành: Bảo hành trong vòng 12 tháng hoặc 200.000 giây phát tia tùy thuộc vào điều kiện nào đến trước, kể từ ngày đưa bóng vào hoạt động. - Khi giao hàng phải có giấy chứng nhận đạt chất lượng (CQ), Chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO) mỗi loại 02 bản sao công chứng. - Bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang. 2. Yêu cầu về kỹ thuật 2.1 Cấu hình: Tham số - Giá trị - Vật liệu Anode: TZM, W, Re, Graphite - Giá trị tiêu điểm Rộng x dài IEC 60336: 0.4 x 0.7; 0.6 x 1.3. - Dung lượng nhiệt tối đa: 2.5 MJ; 3.5 MHU - Công suất nhiệt tối đa: 3.5 kW - Đường kính đĩa quay anode: 165.1 mm - Góc quay Anode: 7° - Góc chùm tia hữu dụng: $\geq +1.6^\circ / +27.8^\circ$ - Thời gian phát tia danh định, phụ thuộc vào bộ điều khiển roto: 10s. - Tốc độ quay Anode: $\geq 3,000$ RPM / 3,600 RPM - Dòng qua sợi tối đa: ≥ 5.1 A - Điện áp qua sợi tối đa: ≤ 12.5 V; ≤ 16.5 V - Dòng chế độ quay dây tóc: ≥ 2.0 A - Điện tấp qua bóng phát tia: ≥ 140 kV - Công suất đầu vào liên tục danh định bao gồm động cơ, bộ làm mát và tản nhiệt: ≥ 5.0 kW		
--	--	--	--	--

	- Nguồn điện đầu vào liên tục anode: $\geq 3.5 \text{ kW}$ - Công suất đầu vào anode dựa trên $\geq 4s$: $\geq 28 \text{ kW}$ - Công suất quyết CT danh định: $\geq 28 \text{ kW}$ - Nhiệt độ tối đa vỏ bóng phát tia: $\leq +105^{\circ}\text{C}$ - Dải hoạt động công tắc cảm biến bóng phát tia đóng trong lúc hoạt động: mở $+80^{\circ}\text{C}$, đóng $+69^{\circ}\text{C}$. - Dòng điện danh định tối đa: $\geq 12 \text{ A}$ - Hệ thống chống rò rỉ bức xạ: $\leq 140 \text{ kV}$, 25 mA - Khoảng cách vùng hội tụ đến đĩa: $\geq 62 \text{ mm} + 2 \text{ mm}$. - Nhiệt độ môi trường hoạt động: $\geq +5^{\circ}\text{C}$ đến $\leq +35^{\circ}\text{C}$ - Độ ẩm cho phép hoạt động: 10% đến 90% - Áp suất hoạt động: Minimum : 70 Kpa tương ứng với độ cao nước biển là 300 m, Maximum : 110 Kpa. 2.2 Bộ làm mát: Tham số - Giá trị - Điện áp cung cấp cho khối làm mát: $\leq 230 \text{ v}$ $\pm 10\%$ $50 \text{ Hz}/60 \text{ Hz}$. - Tản nhiệt của bộ làm mát: $\leq 50 \text{ kw}$ - Lưu lượng gió tối thiểu qua bộ làm mát: $\geq 11.61 \text{ m}^3/\text{min}$. - Trạng thái của cảm biến áp suất bơm: Đóng khi hoạt động, mở khi suất giảm dưới $0,206 \text{ bar}$. - Dải lớn nhất cho cảm biến: $\leq 250 \text{ Vac}/5 \text{ A}$.		
	01 danh mục		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Vận chuyển và lắp đặt tại khoa Chẩn đoán hình ảnh thuộc Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang.

- Hàng khi giao hàng phải còn nguyên đai, nguyên kiện, còn nguyên niêm phong của hãng sản xuất, không có hiện tượng trầy xước, vỡ, ẩm ướt...

- Mô tả cụ thể tại bảng kèm theo.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng sau khi bên mời thầu nhận được bảo lãnh tạm ứng đủ số tiền tạm ứng của nhà thầu.

5. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HSMS.



CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG

Nguyễn Danh Song

BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT

(Kèm theo bản Yêu cầu báo giá số 1 /YCBG – BVUB ngày 11/7/2023)

Tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Địa điểm cung cấp, lắp đặt	Các yêu cầu về vận chuyển, bảo quản, cung cấp, lắp đặt	Thời gian giao hàng dự kiến	Các thông tin liên quan
Bóng phát tia X sử dụng cho hệ thống máy chụp cắt lớp vi tính 16 dãy đầu thu: - Model/ Ký mã hiệu: Access CT 16 - Hãng sản xuất: Philips/Đức - Nước sản xuất: Đức Cấu hình: Tham số - Giá trị - Vật liệu Anode : TZM, W, Re, Graphite - Giá trị tiêu điểm Rộng x dài IEC 60336: 0.4 x 0.7; 0.6 x 1.3. - Dung lượng nhiệt tối đa: 2.5 MJ; 3.5 MHU - Công suất nhiệt tối đa: 3.5 kW - Đường kính đĩa quay anode: 165.1 mm - Góc quay Anode: 7° - Góc chùm tia hữu dụng: $\geq +1.6^\circ / +27.8^\circ$ - Thời gian phát tia danh định, phụ thuộc vào bộ điều khiển roto: 10s. - Tốc độ quay Anode: $\geq 3,000 \text{ RPM} / 3,600 \text{ RPM}$ - Dòng qua sợi tối đa: $\geq 5.1 \text{ A}$ - Điện áp qua sợi tối đa: $\leq 12.5 \text{ V}; \leq 16.5 \text{ V}$ - Dòng chế độ quay dây tóc: $\geq 2.0 \text{ A}$ - Điện tấp qua bóng phát tia: $\geq 140 \text{ kV}$	- Bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang	Hàng khi giao hàng phải còn nguyên đai, nguyên kiện, còn nguyên niêm phong của hãng sản xuất, không có hiện tượng trầy xước, vỡ, ẩm ướt...	Trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Năm sản xuất: 2023 trở về sau Model : CTR 1735 Hàng hóa: Mới 100% Yêu cầu về bảo hành: Bảo hành trong vòng 12 tháng hoặc 200.000 giây phát tia tùy thuộc vào điều kiện nào đến trước, kể từ ngày đưa bóng vào hoạt động. Khi giao hàng phải có giấy chứng nhận đạt chất lượng(CQ), Chứng nhận nguồn gốc xuất xứ(CO) mỗi loại 02 bản sao công chứng.

- Công suất đầu vào liên tục danh định bao gồm động cơ, bộ làm mát và tản nhiệt: $\geq 5.0 \text{ kW}$ - Nguồn điện đầu vào liên tục anode: $\geq 3.5 \text{ kW}$ - Công suất đầu vào anode dựa trên $\geq 4\text{s}$: $\geq 28 \text{ kW}$ - Công suất quyết CT danh định: $\geq 28 \text{ kW}$ - Nhiệt độ tối đa vỏ bóng phát tia: $\leq +105^\circ\text{C}$ - Dải hoạt động công tắc cảm biến bóng phát tia đóng trong lúc hoạt động: mở $+80^\circ\text{C}$, đóng $+69^\circ\text{C}$. - Dòng điện danh định tối đa: $\geq 12 \text{ A}$ - Hệ thống chống rò rỉ bức xạ: $\leq 140 \text{ kV}$, 25 mA - Khoảng cách vùng hội tụ đến đĩa: $\geq 62 \text{ mm} + 2 \text{ mm}$. - Nhiệt độ môi trường hoạt động: $\geq +5^\circ\text{C}$ đến $\leq +35^\circ\text{C}$ - Độ ẩm cho phép hoạt động: 10% đến 90% - Áp suất hoạt động: Minimum : 70 Kpa tương ứng với độ cao nước biển là 300 m, Maximum : 110 Kpa. Bộ làm mát: Tham số - Giá trị - Điện áp cung cấp cho khối làm mát: $\leq 230 \text{ v}$ $\pm 10\% 50 \text{ Hz}/60 \text{ Hz}$. - Tản nhiệt của bộ làm mát: $\leq 50 \text{ kw}$ - Lưu lượng gió tối thiểu qua bộ làm mát: $\geq 11.61 \text{ m}^3/\text{min}$.				
--	--	--	--	--

- Trạng thái của cảm biến áp suất bơm: Đóng khi hoạt động, mở khi suất giảm dưới 0,206bar. - Dải lớn nhất cho cảm biến: $\leq 250V_{ac}/5A$.				